TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HNGĐ- ST
Ngày: 18- 4- 2023
V/v: "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Nơi

2. Ông Trần Đăng Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Lân - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2022/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2023 về tranh chấp ly hôn, nuôi con chung, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXX-ST ngày 17 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 31 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Hồng N, sinh năm 1987 (xin vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ 5, khu đô thị Đ, xã Đ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Anh Hứa Văn O, sinh năm 1982 (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các bản tự khai và đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt, nguyên đơn chị Vũ Thị Hồng N trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Hứa Văn O kết hôn cùng nhau do đôi bên tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại trụ sở Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND)

phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 20-02-2012. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến tháng 6 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, hay xảy ra cãi nhau, không tìm được tiếng nói chung. Mâu thuẫn căng thẳng từ năm 2016, đôi bên không khắc phục được, đã sống ly thân từ đó đến nay. Nay chị xác định tình cảm không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh O.

Về nuôi con chung: Chị và anh O có 01 con chung là Hứa Vũ An N, sinh ngày 10-7-2015, hiện con chung do chị nuôi dưỡng. Nếu ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh O phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về chia tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì điều kiện công việc bận nên chị đề nghị Tòa án cho chị xin được vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án ly hôn giữa chị và anh O.

Quá trình giải quyết vụ án anh Hứa Văn O vắng mặt nên không có lời khai.

Tại biên xác minh và biên bản ghi lời khai, ông Hứa Xuân V là bố đẻ anh Hứa Văn O trình bày:

Gia đình ông đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà gửi cho anh O. Gia đình ông đã thông báo toàn bộ nội dung các văn bản trên cho anh O. Anh O đã biết hiện nay Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đang giải quyết vụ án ly hôn giữa chị N và anh O. Hiện nay anh O đang làm ăn tự do, không có địa chỉ cụ thể nên ông không cung cấp địa chỉ của anh O cho Tòa án được.

Quan điểm của anh O như sau:

Về hôn nhân: Anh kết hôn cùng chị Vũ Thị Hồng N do đôi bên tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 20-02-2012. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, hay xảy ra cãi nhau, không tìm được tiếng nói chung. Mâu thuẫn căng thẳng từ năm 2016, đôi bên không khắc phục được, đã sống ly thân từ đó đến nay. Nay anh xác định tình cảm không còn, chị N có đơn khởi kiện ly hôn anh nhất trí.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Hứa Vũ An N, sinh ngày 10-7-2015. Nếu ly hôn anh nhường chị N trực tiếp nuôi con và không góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N.

Về chia tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 02-3-2023 của cháu Hứa Vũ An N trình bày: Cháu là con chung của bố O và mẹ N, cháu được biết hiện nay Tòa án đang giải quyết vụ án ly hôn giữa bố mẹ cháu. Cháu có nguyện vọng ở cùng mẹ cháu nếu bố mẹ cháu ly hôn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát sự tuân theo pháp luật tại phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định, chị O đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, anh O không thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Về hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử xử cho chị Vũ Thị Hồng N được ly hôn anh Hứa Văn O; về nuôi con chung: xử giao con chung Hứa Vũ An N, sinh ngày 10-7-2015 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện nuôi con hoàn toàn của chị N, không yêu cầu anh O góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N; về chia tài sản chung: Chưa giải quyết; Về án phí: Chị N phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền, quan hệ tranh chấp và tố tụng: Chị Vũ Thị Hồng N khởi kiện xin ly hôn anh Hứa Văn O và yêu cầu Tòa án giải quyết về nuôi con chung; căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình và cần xác định quan hệ tranh chấp là tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung.

TAND huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tống đạt hợp lệ các văn bản của Tòa án cho anh O, anh O biết việc TAND huyện Hưng Hà đang thụ lý và giải quyết vụ án ly hôn giữa chị N và anh O nhưng do anh O không đến Tòa án để làm việc và tham gia tố tụng tại phiên tòa nên TAND huyện Hưng Hà tiến hành xét xử vắng mặt anh O theo trường hợp bị đơn cố tình vắng mặt theo quy tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị N xin vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án

nhân dân huyện Hưng Hà tiến hành xét xử vắng mặt chị N theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Vũ Thị Hồng N kết hôn với anh Hứa Văn O tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh vào ngày ngày 20-02-2012, là hôn nhân hợp pháp. Sau thời gian chung sống hòa thuận, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không bảo ban được nhau trong cuộc sống hàng ngày, chị N và anh O không khắc phục được đã sống ly thân từ năm 2016 đến nay. Hội đồng xét xử thấy mâu thuẫn vợ chồng chị N và anh O đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị N xử cho chị N được ly hôn anh O là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung: Chị N và anh O có 01 con chung là con chung Hứa Vũ An N, sinh ngày 10-7-2015. Chị N có nguyện vọng được tiếp tục được nuôi con chung, cháu N có nguyện vọng được ở cùng mẹ nếu bố mẹ cháu ly hôn, hơn nữa anh O hiện không có mặt tại địa phương. Vì vậy cần giao con chung Hứa Vũ An N cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng và chấp nhận sự tự nguyện nuôi con hoàn toàn của chị N, không yêu cầu anh O góp cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với quy định của Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về chia tài sản chung: Chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản; qua biên bản ghi lời khai của ông Vỹ, anh O trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về phần tài sản chung của chị N và anh O tại phiên tòa này. Chị N và anh O có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản (nếu có) bằng vụ kiện dân sự khác.

[5] Về án phí: Chị N phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà về hướng giải quyết vụ án phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật

Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Vũ Thị Hồng N và anh Hứa Văn O.

2.Về nuôi con chung: Xử giao cho chị Vũ Thị Hồng N trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hứa Vũ An N, sinh ngày 10-7-2015. Anh O không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N. Anh O có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

4.Về án phí: Chị Vũ Thị Hồng N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị N đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005996 ngày 12-01-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình thành tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (chị N đã nộp đủ).

5.Về quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị Hồng N và anh Hứa Văn O có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- Tòa án ND tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát ND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- UBND phường H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Bích Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Bích Thủy